



THE PAN GROUP

Số/No.: 004.22/PAN-CV

Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2022
Hanoi, 11th January 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
VÀ SGDCK TP.HCM**

**DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES COMMISSION'S
PORTAL AND HOCHIMINH STOCK
EXCHANGE'S PORTAL**

Kính gửi/ To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock Exchange*

- Tên tổ chức / *Organization name*: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PAN
- Mã chứng khoán/ *Securities Symbol*: PAN
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: Lô A1-9, đường VL3, KCN Vĩnh Lộc 2, Xã Long Hiệp, Huyện Bến Lức, Tỉnh Long An, Việt Nam
- Người công bố thông tin/ *Submitted by*: Ông/Mr. Nguyễn Anh Tuấn

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu
Information disclosure type: Periodic Irregular 24 hours On demand

Nội dung thông tin công bố (*)/ Content of Information disclosure (*):

CTCP Tập đoàn PAN Công bố Biên bản họp & Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường ngày 10/01/2022.

The PAN Group announces the Minutes & Resolutions of Extraordinary General Meeting of Shareholder dated 10/01/2022.

Thông tin này sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 11/01/2022 tại đường dẫn: <http://www.thepangroup.vn>, chuyên mục Quan hệ Nhà đầu tư/Công bố thông tin.

This information was disclosed on our website <http://www.thepangroup.vn> on 11/01/2022, tab Investor Relation/Information Disclosure.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation./

TM. CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PAN

Người được ủy quyền CBTT



Nguyễn Anh Tuấn



THE PAN GROUP

Số: 01-01/2022/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2022

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PAN

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN (Công ty hoặc Tập đoàn);
- Biên bản họp số 03-01/2022/BBH-ĐHĐCĐ ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty,

Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") bất thường năm 2022 của Công ty tổ chức tại Hà Nội, ngày 10/01/2022 đã thông qua Nghị quyết này với các nội dung như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ tổng thể, cụ thể như sau:

1.1. Phương Án Tổng Thể:

Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN
Loại cổ phần	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phần
Vốn điều lệ trước khi phát hành	2.163.585.800.000 đồng (Hai nghìn một trăm sáu mươi ba tỷ, năm trăm tám mươi năm triệu tám trăm ngàn đồng)
Số lượng cổ phần trước khi phát hành	216.358.580 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	208.894.750 cổ phần
Cổ phiếu quỹ	7.463.830 cổ phần
Số lượng cổ phần phát hành thêm Trong đó:	Tối đa 235,830,852 cổ phần
- Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (tỉ lệ 5:2)	Tối đa 86.543.432 cổ phần
- Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá 15.000 đồng/cổ phần (tỉ lệ 2:1)	Tối đa 108.179.290 cổ phần

- Chào bán cổ phiếu riêng lẻ với giá không thấp hơn 90% bình quân giá đóng cửa 10 phiên liền trước ngày HĐQT quyết định phê duyệt phương án phát hành chi tiết và trong mọi trường hợp không thấp hơn giá trị sổ sách của cổ phần theo BCTC quý gần nhất. Giá bán cụ thể do HĐQT quyết định (Thực hiện sau khi hoàn thành phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu).	Tối đa 41.108.130 cổ phần
Tổng giá trị chào bán dự kiến theo mệnh giá	2.358.308.520.000 Việt Nam Đồng
Mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành	Chi tiết tại Điều 1.3 Nghị quyết.
Thời gian dự kiến phát hành	Năm 2022 hoặc thời hạn khác theo quyết định của HĐQT, ngay sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Việc phát hành có thể thực hiện thành nhiều đợt theo quyết định của HĐQT.
Số lượng cổ phần sau khi phát hành	Tối đa 452.189.432 cổ phần
Vốn điều lệ sau khi phát hành	Tối đa 4.521.894.320.000 đồng (Bốn ngàn năm trăm hai mươi một tỷ, tám trăm chín mươi tư triệu, ba trăm hai mươi ngàn đồng)

1.2. **Đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành**

Trong đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:

- (i) pha loãng về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền
- (ii) pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS)
- (iii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS)
- (iv) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

Việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ sẽ làm pha loãng tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu. Đồng thời, tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông đang sở hữu).

Ủy quyền cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm triển khai phát hành để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành.

1.3. Thông qua phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành

- (i) Đầu tư tăng tỷ lệ sở hữu tại các công ty thành viên hoạt động có hiệu quả, nâng cao lợi ích tổng thể cho Tập đoàn.
- (ii) Đầu tư M&A các công ty mới với tiêu chí:
 - Các công ty trong lĩnh vực nông nghiệp – thực phẩm
 - Có hệ thống quản trị nội bộ minh bạch
 - Đạt hiệu quả kinh doanh tốt hoặc có triển vọng phát triển cao trong vòng 5 – 10 năm tới;
 - Có chiến lược kinh doanh phù hợp với chiến lược phát triển chung trong chuỗi giá trị Nông nghiệp – Thực phẩm mà Tập đoàn đang xây dựng.
 - Hướng tới mục tiêu sở hữu chi phối.
- (iii) Đầu tư ngắn và trung hạn vào các sản phẩm đầu tư an toàn, có lãi suất cố định trên thị trường vốn, thị trường tiền tệ, tối ưu hóa nguồn vốn cho Tập đoàn.
- (iv) Góp vốn/tăng vốn cho các công ty thành viên, phục vụ mục đích đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh: thủy sản, bánh kẹo, hàng tiêu dùng, nông nghiệp.
- (v) Hỗ trợ vốn ngắn hạn cho các công ty thành viên, phục vụ sản xuất, mở rộng kinh doanh (cho vay ngắn hạn nội bộ, hỗ trợ vốn lưu động).
- (vi) Tái cơ cấu khoản vay, bổ sung vốn lưu động.

1.4. Thông qua việc sửa đổi điều lệ công ty, đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung:

- Ngay sau khi hoàn tất đợt phát hành, Công ty sẽ sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả chào bán;
- Ngay sau khi hoàn tất đợt phát hành, Công ty cam kết sẽ thực hiện đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam/Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh (HOSE) toàn bộ số lượng cổ phần đã phát hành theo quy định của pháp luật.

1.5. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông chấp thuận ủy quyền cho HĐQT:

- (i) Thực hiện việc phát hành cổ phiếu và quyết định, thực hiện thủ tục phân phối cổ phần theo các phương án phát hành;
- (ii) Quyết định nội dung chi tiết của phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công cũng như việc huy động vốn của Công ty được thực hiện đúng quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty;
- (iii) Quyết định số lượng cổ phần phát hành theo số lượng cổ phiếu đang lưu hành thực tế tại thời điểm triển khai phương án phát hành;

- (iv) Lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện chào bán, phát hành cổ phần sau khi nhận được sự chấp thuận của UBCKNN;
- (v) Quyết định thời điểm triển khai phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ; Quyết định việc lựa chọn, đàm phán và quyết định Nhà đầu tư, số lượng Nhà đầu tư, giá bán cổ phần và số lượng cổ phần chào bán cho từng nhà đầu tư đối với phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ bao gồm cả việc điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phiếu chào bán riêng lẻ theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế được phân phối trong đợt phát hành, đảm bảo tỷ lệ sở hữu phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành;
- (vi) Thực hiện xử lý cổ phiếu lẻ, phần lẻ cổ phần, cổ phiếu mà cổ đông từ chối mua theo các quy định cụ thể tại Phụ lục 1, 2 và 3;
- (vii) Cân đối và quyết định nguồn vốn sử dụng để phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
- (viii) Quyết định phương án sử dụng vốn cụ thể và chủ động điều chỉnh về việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn, điều chỉnh mục đích sử dụng vốn trong trường hợp cần thiết phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, và quyết định phương án bù đắp phần thiếu hụt trong trường hợp vốn huy động từ đợt phát hành dự kiến sử dụng để thực hiện các dự án của Công ty;
- (ix) Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả chào bán;
- (x) Thông qua việc tăng vốn điều lệ và triển khai các công việc, thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi vốn điều lệ trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần thực tế phát hành sau khi hoàn thành đợt phát hành;
- (xi) Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại VSD và đăng ký niêm yết bổ sung tại HOSE toàn bộ số lượng cổ phần thực tế phát hành theo quy định của pháp luật;
- (xii) Quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, đăng ký, lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu;
- (xiii) Các nội dung khác để đảm bảo thực hiện Phương Án Tổng Thể này.

Điều 2. Thông qua Phương án chi tiết phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu tại Phụ lục 01, Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua tại Phụ lục 02 và Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tại Phụ lục 03 đính kèm Nghị quyết này.

Điều 3. Thông qua việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty với Ông Manabu Ueda (Quốc tịch: Nhật Bản) và Ông Michael Sgn Beng Hock (Quốc tịch: Singapore).

Điều 4. Thông qua việc ban hành Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung năm 2022.

Điều 5. Thông qua Phương án phát hành lại cổ phiếu quỹ cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động:

5.1. Phương án phát hành lại cổ phiếu quỹ cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động:

- (i) Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Tập đoàn PAN ("cổ phiếu PAN")
- (ii) Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông, hạn chế chuyển nhượng 100% trong 02 (hai) năm đầu và 50% còn lại trong năm thứ 03 (ba) kể từ ngày phát hành.
- (iii) Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành lại: Tối đa 2.000.000 cổ phiếu.
- (iv) Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- (v) Tổng giá trị đăng ký phát hành lại theo mệnh giá: 20.000.000.000 đồng
- (vi) Đối tượng phát hành: Thành viên Hội đồng quản trị, nhân sự chủ chốt của PAN và các công ty con, công ty liên kết của PAN. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phê duyệt danh sách chi tiết CBNV và quy chế phân phối cổ phiếu cho CBNV.
- (vii) Mục đích phát hành lại: Bổ sung vốn lưu động cho công ty, thu hút nhân sự có trình độ cao và tăng tính gắn bó của cán bộ nhân viên chủ chốt của Công ty.
- (viii) Giá phát hành lại: Không thấp hơn giá cổ phiếu Công ty đã mua lại làm cổ phiếu quỹ từ ngày 03/4/2020 đến ngày 29/4/2020, có điều chỉnh ảnh hưởng pha loãng của việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu và chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua được ĐHĐCĐ phê duyệt ngày 10/01/2022 (giá bình quân mua vào cổ phiếu quỹ sau điều chỉnh là 16.000 VNĐ/Cổ phiếu).
- (ix) Thời gian thực hiện: Trong năm 2022.

5.2. Ủy quyền cho hội đồng quản trị triển khai phương án phát hành lại cổ phiếu cổ phiếu quỹ cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động:

- (i) Hoàn thiện và triển khai phương án phát hành lại chi tiết:
 - Lựa chọn thời điểm phát hành lại cổ phiếu thích hợp căn cứ thời điểm được chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền.
 - Quyết định giá phát hành lại cụ thể theo nguyên tắc đã được ĐHĐCĐ thông qua.
 - Triển khai phương án phát hành lại chi tiết:
 - Lập danh sách chi tiết CBNV.
 - Lập Quy chế phân phối cổ phiếu cho CBNV.
 - Phê duyệt số lượng cổ phiếu chào bán cho từng đối tượng.
 - Số cổ phần lẻ phân phối không hết (nếu có) được phân phối cho các năm sau hoặc phân phối thêm cho các cán bộ nhân viên đạt thành tích xuất sắc trong năm theo Quyết định của Hội đồng quản trị.
 - Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc phát hành lại, thực hiện các thủ tục, quy trình theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc phát hành lại cổ phiếu được thực hiện và hoàn thành một cách hợp pháp và đúng quy định.
- (ii) Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.

Điều 6. Hiệu lực và thi hành

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua. Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và các cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGCK (CBTT);
- Cổ đông (đăng website);
- Lưu: HĐQT, HC, PCTT

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



[Handwritten signature]

**NGUYỄN DUY HÙNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

15/10/2024

PHỤ LỤC 01
PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT
PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU
(Đính kèm Nghị quyết số 01-01/2022/NQ-ĐHĐCĐ)

1.	Số lượng cổ phần dự kiến phát hành:	Tối đa 86.543.432 cổ phần Số lượng cổ phần phát hành căn cứ theo tỷ lệ thực hiện quyền trên số lượng cổ phần đang lưu hành của Công ty tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền và thực hiện theo phương pháp làm tròn xuống.
2.	Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá:	Tối đa 865.434.320.000 đồng
3.	Tỷ lệ thực hiện quyền:	5:2 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 05 cổ phần sẽ được hưởng 02 quyền, cổ đông sở hữu 01 quyền sẽ được nhận thêm 01 cổ phần mới).
4.	Đối tượng phát hành:	Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty tại ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành.
5.	Nguồn vốn sử dụng:	Từ nguồn thặng dư vốn cổ phần theo Báo cáo tài chính của Công ty. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT cân đối và quyết định nguồn vốn sử dụng theo quy định của pháp luật hiện hành.
6.	Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ:	Sau khi nhân với tỷ lệ thực hiện quyền, số lượng cổ phần phát hành sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ. Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 196 cổ phần, với tỷ lệ thực hiện quyền 5:2 thì số cổ phần mà cổ đông A nhận được là: $196 \times 2/5 = 78,4$ cổ phần. Theo nguyên tắc làm tròn trên, số cổ phần mới mà cổ đông A được nhận là 78 cổ phần. Số cổ phần lẻ (0,4 cổ phần) sẽ được hủy bỏ.
7.	Hạn chế chuyển nhượng	Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng

PHỤ LỤC 2

PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU THEO PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN QUYỀN MUA

(Đính kèm Nghị quyết số 01-01/2022/NQ-ĐHĐCĐ)

1.	Số lượng cổ phần dự kiến chào bán:	Tối đa 108.179.290 cổ phần Số lượng cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu căn cứ theo tỷ lệ phát hành trên số lượng cổ phần đang lưu hành của Công ty tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền và thực hiện theo phương pháp làm tròn xuống.
2.	Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá:	Tối đa 1.081.792.900.000 đồng
3.	Giá chào bán:	15.000 (Mười lăm nghìn) đồng/cổ phần
4.	Mục đích sử dụng vốn	Như quy định tại Phương án Tổng thể và quyết định của Hội Đồng Quản Trị tại thời điểm phát hành.
5.	Tỷ lệ thực hiện quyền:	2:1 (Tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 02 cổ phần được hưởng 01 quyền, cổ đông sở hữu 01 quyền được mua 01 cổ phần mới).
6.	Phương thức chào bán	Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
7.	Đối tượng chào bán:	Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông được chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.
8.	Chuyển nhượng quyền mua:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng. Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 200 cổ phần, sẽ được hưởng 100 quyền mua. Cổ đông A có thể chuyển nhượng 50 quyền mua cho nhà đầu tư B và chuyển nhượng 50 quyền mua

		cho nhà đầu tư C. Nhà đầu tư B và C không được chuyển nhượng tiếp quyền mua cho người thứ ba.
9.	Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ:	<p>Đối với phần lẻ cổ phần (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền, để đảm bảo không vượt quá số lượng chào bán, số lượng cổ phần chào bán thêm mà cổ đông sở hữu quyền được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) sẽ ủy quyền cho HĐQT xử lý</p> <p>Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 197 cổ phần, sẽ được hưởng 197 quyền mua. Khi đó, số cổ phần phát hành thêm cổ đông A được mua như sau: $(197/2) = 98,5$ cổ phần. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần mà Cổ đông A được quyền mua là 98 cổ phần.</p>
10.	Phương thức xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết:	<p>Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu (gồm số cổ phần lẻ phát sinh ra do làm tròn, số cổ phần còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua và số cổ phần còn dư chưa được phát hành do các nguyên nhân khác) sẽ được HĐQT chào bán cho các Nhà đầu tư khác (bao gồm cả các cổ đông hiện hữu) với giá chào bán không thấp hơn mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu để đảm bảo phát hành tối đa số cổ phần dự kiến chào bán.</p> <p>ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng tiêu chí và lựa chọn Nhà đầu tư khác có nhu cầu mua cổ phần còn lại chưa phân phối hết.</p> <p>Trường hợp hết thời hạn phân phối cổ phiếu theo quy định pháp luật (bao gồm thời gian gia hạn nếu có) mà cổ phiếu vẫn chưa được phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT quyết định kết thúc đợt chào bán.</p>
11.	Hạn chế chuyển nhượng	<p>Cổ phần phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.</p> <p>Cổ đông hiện hữu đang sở hữu cổ phần đang trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phần. Số lượng cổ phần mua thêm từ quyền mua không bị hạn chế chuyển nhượng.</p> <p>Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu khi được chào bán cho các cổ đông/Nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo đúng quy định.</p>
12.	Chào mua công khai	Đồng ý cho cổ đông/Nhà đầu tư (theo danh sách do HĐQT quyết định và lựa chọn) khi thực hiện mua số cổ phần không phân phối

		hết cho các cổ đông hiện hữu sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định của Luật Chứng khoán nếu việc mua đó dẫn đến tỷ lệ sở hữu đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu quy định tại Khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán.
13.	Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu	Trong trường hợp theo quyết định của HĐQT tại Phương án phát hành chi tiết, mục đích sử dụng vốn là để thực hiện dự án tối thiểu, tỷ lệ chào bán thành công sẽ là 70% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán để thực hiện các dự án; Ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để thực hiện các dự án.
14.	Tỷ lệ sở hữu nước ngoài	Công ty cam kết và ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án phát hành chi tiết đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật

PHỤ LỤC 3

PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

(Đính kèm Nghị quyết số 01-01/2022/NQ-ĐHĐCĐ)

1.	Số lượng cổ phần dự kiến chào bán:	Tối đa 41.108.130 cổ phần
2.	Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá:	Tối đa 411.081.300.000 đồng
3.	Nguyên tắc xác định giá chào bán:	Giá chào bán cổ phiếu riêng lẻ không thấp hơn 90% bình quân giá đóng cửa 10 phiên liền trước ngày HĐQT quyết định phê duyệt phương án phát hành chi tiết và trong mọi trường hợp không thấp hơn giá trị sổ sách của cổ phần theo báo cáo tài chính quý gần nhất. Giá bán cụ thể do HĐQT quyết định.
4.	Mục đích sử dụng vốn	Như quy định tại Phương án Tổng thể và quyết định của Hội Đồng Quản Trị tại thời điểm phát hành.
5.	Đối tượng chào bán:	Nhà đầu tư chuyên nghiệp hoặc nhà đầu tư chiến lược. Ủy quyền cho HĐQT tìm kiếm, lựa chọn đối tác chiến lược phù hợp với tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư.
6.	Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư	Là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có tiềm lực tài chính mạnh, có năng lực chuyên môn, trình độ công nghệ và kinh nghiệm phù hợp với ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty hoặc có khả năng hỗ trợ hiệu quả cho Công ty trong quá trình phát triển, cam kết hợp tác với Công ty trong thời gian ít nhất 03 năm và/hoặc các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật. Các tiêu chí khác (nếu có) mà HĐQT thấy cần thiết và phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.
7.	Số lượng nhà đầu tư	Ủy quyền cho HĐQT quyết định số lượng Nhà đầu tư được mua cổ phần phù hợp với tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư.
8.	Chuyển nhượng quyền mua:	Nhà đầu tư được mua cổ phần không được chuyển nhượng quyền mua.
9.	Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu từ chối mua:	Trường hợp kết thúc đợt phát hành, số cổ phiếu dự kiến chào bán không được mua hết (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phiếu chào bán riêng lẻ

		theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã được phân phối trong đợt phát hành.
10.	Hạn chế chuyển nhượng	Cổ phần chào bán riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng 03 năm đối với nhà đầu tư chiến lược và 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.
11.	Mục đích chào bán	Tăng cường năng lực tài chính cho Công ty để đáp ứng mục đích sử dụng vốn.
12	Phương án bù đắp phần thiếu hụt	Trong trường hợp, theo quyết định của HĐQT tại Phương án phát hành chi tiết, mục đích sử dụng vốn là để thực hiện dự án, ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để thực hiện các dự án.
12.	Tỷ lệ sở hữu nước ngoài	Công ty cam kết và ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án phát hành chi tiết đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật



THE PAN GROUP

Số: 03-01/2022/BBH-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2022

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PAN

A. THÔNG TIN CÔNG TY, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

- Thông tin Công ty
 - Tên Công ty: Công ty cổ phần Tập đoàn PAN ("Công ty" hoặc "Tập đoàn")
 - Mã số doanh nghiệp: 0301472704
 - Trụ sở chính: Lô A1-9, Đường VL3, KCN Vĩnh Lộc 2, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, Long An
- Thời gian: 14.00 thứ Hai, ngày 10 tháng 01 năm 2022.
- Địa điểm: Trung tâm R&D PAN Farm, Thôn Trại Láng, Xã Cổ Đông, TX. Sơn Tây, Hà Nội.

B. THÀNH PHẦN THAM DỰ

- Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ" hoặc "Đại hội") là những cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 14/12/2021 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp;
- Đại diện Hội đồng Quản trị ("HĐQT"), Ban điều hành Công ty;
- Khách mời, phóng viên báo, đài đến đưa tin.

C. KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

Ông Nguyễn Hồng Hiệp thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự được lập lúc 14 giờ 00 phút ngày 10/01/2022:

- Thành phần Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm có:
 - Ông Nguyễn Hồng Hiệp, Trưởng ban
 - Bà Phạm Hoàng Liên, Thành viên
 - Bà Vũ Quỳnh Trang, Thành viên
- Kết quả kiểm tra:
 - Tổng số cổ đông của Công ty: **21.261** người đại diện cho **208.894.750** cổ phần chiếm tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
 - Tổng số cổ đông tham dự Đại hội: 240 người, đại diện cho 112.831.914 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm 54,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, trong đó số cổ đông tham dự trực tiếp là 22 người và số người được ủy quyền của cổ đông là 218 người.

Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

D. KHAI MẠC ĐẠI HỘI

- Giới thiệu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu**
 - Chủ tọa Đại hội: Ông Nguyễn Duy Hưng – Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa cuộc họp.
 - Thư ký Đại hội: Ông Đình Tiến Hoàng

1.3. Ban kiểm phiếu:

- Ông Đinh Tiến Hoàng – Trưởng ban
- Bà Lê Thị Hồng Hạnh – Thành viên
- Bà Vũ Lê Hà - Thành viên

ĐHĐCĐ nhất trí thành phần Chủ tọa Đại hội, Thư ký và Ban kiểm phiếu.

2. Giới thiệu chương trình đại hội

Ông Nguyễn Duy Hưng - Chủ tịch HĐQT phát biểu khai mạc Đại hội và tóm tắt chương trình Đại hội gồm các vấn đề sau đây:

- 2.1. Thông qua Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ Công ty;
 - 2.2. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;
 - 2.3. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- Cổ đông tham dự biểu quyết thông qua chương trình Đại hội với tỷ lệ 100%.

E. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

1. NỘI DUNG BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI

1.1. Ông Nguyễn Anh Tuấn, Thư ký HĐQT, trình bày:

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ TỔNG THỂ:

Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN
Loại cổ phần	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phần
Vốn điều lệ trước khi phát hành	2.163.585.800.000 đồng
Số lượng cổ phần trước khi phát hành	216.358.580 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	208.894.750 cổ phần
Cổ phiếu quỹ	7.463.830 cổ phần
Số lượng cổ phần phát hành thêm	Tối đa 235,830,852 cổ phần
Trong đó:	
- Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (tỉ lệ 5:2)	Tối đa 86.543.432 cổ phần
- Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá 15.000 đồng/cổ phần (tỉ lệ 2:1)	Tối đa 108.179.290 cổ phần
- Chào bán cổ phiếu riêng lẻ với giá không thấp hơn 90% bình quân giá đóng cửa 10 phiên liền trước ngày HĐQT quyết định phê duyệt phương án phát hành chi tiết và trong mọi trường hợp không thấp hơn giá	Tối đa 41.108.130 cổ phần

<i>trị số sách của cổ phần theo báo cáo tài chính quý gần nhất. Giá bán cụ thể do HĐQT quyết định (Thực hiện sau khi hoàn thành phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu)</i>	
Tổng giá trị chào bán dự kiến theo mệnh giá	2.358.308.520.000 Việt Nam Đồng
Mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành	Chi tiết như nội dung thông qua phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành nêu tại Tờ trình số 01-01/2022/TT-ĐHĐCĐ;
Thời gian dự kiến phát hành	Năm 2022 hoặc thời hạn khác theo quyết định của HĐQT, ngay sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Việc phát hành có thể thực hiện thành nhiều đợt theo quyết định của Hội Đồng Quản Trị.
Số lượng cổ phần sau khi phát hành	Tối đa 452.189.432 cổ phần
Vốn điều lệ sau khi phát hành	Tối đa 4.521.894.320.000 đồng

- Nội dung thông qua đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành;
- Nội dung thông qua phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành;
- Nội dung về đề xuất thông qua việc sửa đổi điều lệ công ty, đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung tương ứng với các đợt phát hành;
- Nội dung uỷ quyền cho HĐQT thực hiện các công việc cần thiết.

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU:

1.	Số lượng cổ phần dự kiến phát hành:	Tối đa 86.543.432 cổ phần Số lượng cổ phần phát hành căn cứ theo tỷ lệ thực hiện quyền trên số lượng cổ phần đang lưu hành của Công ty tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền và thực hiện theo phương pháp làm tròn xuống.
2.	Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá:	Tối đa 865.434.320.000 đồng
3.	Tỷ lệ thực hiện quyền:	5:2 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 05 cổ phần sẽ được hưởng 02 quyền, cổ đông sở hữu 01 quyền sẽ được nhận thêm 01 cổ phần mới).
4.	Đối tượng phát hành:	Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty tại ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành.

5.	Nguồn vốn sử dụng:	Từ nguồn thặng dư vốn cổ phần theo Báo cáo tài chính của Công ty. HĐQT ủy quyền cho HĐQT cân đối và quyết định nguồn vốn sử dụng theo quy định của pháp luật hiện hành.
6.	Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ:	Sau khi nhân với tỷ lệ thực hiện quyền, số lượng cổ phần phát hành sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ. Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 196 cổ phần, với tỷ lệ thực hiện quyền 5:2 thì số cổ phần mà cổ đông A nhận được là: $196 \times \frac{2}{5} = 78,4$ cổ phần. Theo nguyên tắc làm tròn trên, số cổ phần mới mà cổ đông A được nhận là 78 cổ phần. Số cổ phần lẻ (0,4 cổ phần) sẽ được hủy bỏ.
7.	Hạn chế chuyển nhượng	Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng

PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU THEO PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN QUYỀN MUA:

1.	Số lượng cổ phần dự kiến chào bán:	Tối đa 108.179.290 cổ phần Số lượng cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu căn cứ theo tỷ lệ phát hành trên số lượng cổ phần đang lưu hành của Công ty tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền và thực hiện theo phương pháp làm tròn xuống.
2.	Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá:	Tối đa 1.081.792.900.000 đồng
3.	Giá chào bán:	15.000 (Mười lăm nghìn) đồng/cổ phần
4.	Mục đích sử dụng vốn	Như quy định tại Phương án Tổng thể và quyết định của Hội Đồng Quản Trị tại thời điểm phát hành.
5.	Tỷ lệ thực hiện quyền:	2:1 (Tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 02 cổ phần được hưởng 01 quyền, cổ đông sở hữu 01 quyền được mua 01 cổ phần mới).
6.	Phương thức chào bán	Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
7.	Đối tượng chào bán:	Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông được chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.
8.	Chuyển nhượng quyền mua:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không

		<p>được chuyển nhượng cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.</p> <p>Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 200 cổ phần, sẽ được hưởng 100 quyền mua. Cổ đông A có thể chuyển nhượng 50 quyền mua cho nhà đầu tư B và chuyển nhượng 50 quyền mua cho nhà đầu tư C. Nhà đầu tư B và C không được chuyển nhượng tiếp quyền mua cho người thứ ba.</p>
9.	Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ:	<p>Đối với phần lẻ cổ phần (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền, để đảm bảo không vượt quá số lượng chào bán, số lượng cổ phần chào bán thêm mà cổ đông sở hữu quyền được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) sẽ ủy quyền cho HĐQT xử lý</p> <p>Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 197 cổ phần, sẽ được hưởng 197 quyền mua. Khi đó, số cổ phần phát hành thêm cổ đông A được mua như sau: $(197/2) = 98,5$ cổ phần. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần mà Cổ đông A được quyền mua là 98 cổ phần.</p>
10.	Phương thức xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết:	<p>Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu (gồm số cổ phần lẻ phát sinh ra do làm tròn, số cổ phần còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua và số cổ phần còn dư chưa được phát hành do các nguyên nhân khác) sẽ được HĐQT chào bán cho các Nhà đầu tư khác (bao gồm cả các cổ đông hiện hữu) với giá chào bán không thấp hơn mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu để đảm bảo phát hành tối đa số cổ phần dự kiến chào bán.</p> <p>ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng tiêu chí và lựa chọn Nhà đầu tư khác có nhu cầu mua cổ phần còn lại chưa phân phối hết.</p> <p>Trường hợp hết thời hạn phân phối cổ phiếu theo quy định pháp luật (bao gồm thời gian gia hạn nếu có) mà cổ phiếu vẫn chưa được phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT quyết định kết thúc đợt chào bán.</p>
11.	Hạn chế chuyển nhượng	<p>Cổ phần phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.</p> <p>Cổ đông hiện hữu đang sở hữu cổ phần đang trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phần. Số lượng cổ phần mua thêm từ quyền mua không bị hạn chế chuyển nhượng.</p>

		Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu khi được chào bán cho các cổ đông/Nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo đúng quy định.
12.	Chào mua công khai	Đồng ý cho cổ đông/Nhà đầu tư (theo danh sách do HĐQT quyết định và lựa chọn) khi thực hiện mua số cổ phần không phân phối hết cho các cổ đông hiện hữu sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định của Luật Chứng khoán nếu việc mua đó dẫn đến tỷ lệ sở hữu đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu quy định tại Khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán.
13.	Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu	Trong trường hợp theo quyết định của HĐQT tại Phương án phát hành chi tiết, mục đích sử dụng vốn là để thực hiện dự án tối thiểu, tỷ lệ chào bán thành công sẽ là 70% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán để thực hiện các dự án; Ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để thực hiện các dự án.
14.	Tỷ lệ sở hữu nước ngoài	Công ty cam kết và ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án phát hành chi tiết đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật

PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ:

1.	Số lượng cổ phần dự kiến chào bán:	Tối đa 41.108.130 cổ phần
2.	Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá:	Tối đa 411.081.300.000 đồng
3.	Nguyên tắc xác định giá chào bán:	Giá chào bán cổ phiếu riêng lẻ không thấp hơn 90% bình quân giá đóng cửa của 10 phiên liền trước ngày HĐQT quyết định phê duyệt phương án phát hành chi tiết và trong mọi trường hợp không thấp hơn giá trị sổ sách của cổ phần theo báo cáo tài chính quý gần nhất. Giá bán cụ thể do HĐQT quyết định.
4.	Mục đích sử dụng vốn	Như quy định tại Phương án Tổng thể và quyết định của Hội Đồng Quản Trị tại thời điểm phát hành.
5.	Đối tượng chào bán:	Nhà đầu tư chuyên nghiệp hoặc nhà đầu tư chiến lược. Ủy quyền cho HĐQT tìm kiếm, lựa chọn đối tác chiến lược phù hợp với tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư.
6.	Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư	Là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có tiềm lực tài chính mạnh, có năng lực chuyên môn, trình độ công nghệ và kinh nghiệm phù hợp với ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty hoặc có khả năng hỗ trợ hiệu quả cho Công ty trong

		<p>quá trình phát triển, cam kết hợp tác với Công ty trong thời gian ít nhất 03 năm và/hoặc các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật.</p> <p>Các tiêu chí khác (nếu có) mà HĐQT thấy cần thiết và phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.</p>
7.	Số lượng nhà đầu tư	Ủy quyền cho HĐQT quyết định số lượng Nhà đầu tư được mua cổ phần phù hợp với tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư.
8.	Chuyển nhượng quyền mua:	Nhà đầu tư được mua cổ phần không được chuyển nhượng quyền mua.
9.	Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu từ chối mua:	Trường hợp kết thúc đợt phát hành, số cổ phiếu dự kiến chào bán không được mua hết (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phiếu chào bán riêng lẻ theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã được phân phối trong đợt phát hành.
10.	Hạn chế chuyển nhượng	Cổ phần chào bán riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng 03 năm đối với nhà đầu tư chiến lược và 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.
11.	Mục đích chào bán	Tăng cường năng lực tài chính cho Công ty để đáp ứng mục đích sử dụng vốn.
12.	Phương án bù đắp phần thiếu hụt	Trong trường hợp, theo quyết định của HĐQT tại Phương án phát hành chi tiết, mục đích sử dụng vốn là để thực hiện dự án, ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để thực hiện các dự án.
13.	Tỷ lệ sở hữu nước ngoài	Công ty cam kết và ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án phát hành chi tiết đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật

TỜ TRÌNH MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY:

- Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Công ty đối với ông Manabu Ueda, quốc tịch: Nhật Bản theo đơn từ nhiệm ngày 02/11/2021;
- Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Công ty đối với ông Michael Sgn Beng Hock, quốc tịch: Singapore theo đơn từ nhiệm ngày 03/12/2021;

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY.

1.2. Ông Nguyễn Duy Hưng bổ sung kiến nghị của nhóm cổ đông về việc phát hành lại cổ phiếu quỹ cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động, cụ thể:

Phương án phát hành lại cổ phiếu quỹ cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Tập đoàn PAN ("cổ phiếu PAN")
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông, hạn chế chuyển nhượng 100% trong 02 (hai) năm đầu và 50% còn lại trong năm thứ 03 (ba) kể từ ngày phát hành.
3. Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành lại từ nguồn cổ phiếu quỹ: Tối đa 2.000.000 cổ phiếu.
4. Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu
5. Tổng giá trị đăng ký phát hành lại theo mệnh giá: 20.000.000.000 đồng
6. Đối tượng phát hành: Thành viên Hội đồng quản trị, nhân sự chủ chốt của PAN và các công ty con, công ty liên kết của PAN. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phê duyệt danh sách chi tiết CBNV và quy chế phân phối cổ phiếu cho CBNV.
7. Mục đích phát hành lại: Bổ sung vốn lưu động cho công ty, thu hút nhân sự có trình độ cao và tăng tính gắn bó của cán bộ nhân viên chủ chốt của Công ty.

Giá phát hành lại: Không thấp hơn giá cổ phiếu Công ty đã mua lại làm cổ phiếu quỹ từ ngày 03/4/2020 đến ngày 29/4/2020, có điều chỉnh ảnh hưởng pha loãng của việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu và chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua được ĐHĐCĐ phê duyệt ngày 10/01/2022 (giá bình quân mua vào cổ phiếu quỹ sau điều chỉnh là 16.000 VNĐ/Cổ phiếu).

8. Thời gian thực hiện: Trong năm 2022.

Ủy quyền cho hội đồng quản trị triển khai phương án phát hành lại cổ phiếu cổ phiếu quỹ cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động:

1. Hoàn thiện và triển khai phương án phát hành lại chi tiết:
 - Lựa chọn thời điểm chào phát hành lại cổ phiếu thích hợp căn cứ thời điểm được chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền.
 - Quyết định giá phát hành lại cụ thể theo nguyên tắc đã được ĐHĐCĐ thông qua.
 - Triển khai phương án phát hành lại chi tiết:
 - Lập danh sách chi tiết CBNV.
 - Lập Quy chế phân phối cổ phiếu cho CBNV.
 - Phê duyệt số lượng cổ phiếu chào phát hành lại cho từng đối tượng.
 - Số cổ phần lẻ phân phối không hết (nếu có) được phân phối cho các năm sau hoặc phân phối thêm cho các cán bộ nhân viên đạt thành tích xuất sắc trong năm theo Quyết định của Hội đồng quản trị.
 - Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc phát hành lại, thực hiện các thủ tục, quy trình theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc phát hành lại cổ phiếu được thực hiện và hoàn thành một cách hợp pháp và đúng quy định.
2. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.

Đại hội đồng cổ đông chấp thuận bổ sung Tờ trình về việc phát hành lại cổ phiếu quỹ vào chương trình hợp.

2. THẢO LUẬN

Đại hội thảo luận và làm rõ thêm các vấn đề trong các tờ trình.

3. BIỂU QUYẾT VÀ KẾT QUẢ

3.1. Diễn biến

- Tại thời điểm biểu quyết, lúc 15 giờ 45 phút cùng ngày, số cổ đông tham dự trực tiếp là 22 người, số cổ đông ủy quyền là 218 người. Số cổ đông tham dự đại diện cho 112.831.914 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 54,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Cổ đông tiến hành biểu quyết. Ban kiểm phiếu tập hợp phiếu biểu quyết hợp lệ được biểu quyết tại Đại hội và được gửi về Công ty theo phương thức bỏ phiếu từ xa, bỏ vào thùng phiếu.
- Đại hội giải lao trong lúc chờ Ban kiểm phiếu kiểm tra kết quả biểu quyết.
- Đại hội trở lại làm việc sau khi kết thúc giải lao.
- Chủ tọa mời ông Đinh Tiến Hoàng lên công bố kết quả biểu quyết.

3.2. Kết quả biểu quyết thông qua các vấn đề đã trình bày và thảo luận

TT	Nội dung	Tổng số cổ phiếu và tỷ lệ biểu quyết		
		Đồng ý (%, SLCP)	Không đồng ý (%, SLCP)	Không có ý kiến (%, SLCP)
1	Thông qua Phương án tổng thể phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo Tờ trình số 01-01/2022/TT-ĐHĐCĐ	92,28%	0%	7,72%
		104.117.071	0	8.714.843
2	Thông qua Phương án chi tiết Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu	92,28%	0%	7,72%
		104.117.071	0	8.714.843
3	Thông qua Phương án chi tiết chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua	92,28%	0%	7,72%
		104.117.071	0	8.714.843
4	Thông qua Phương án chi tiết chào bán cổ phiếu riêng lẻ	92,28%	0%	7,72%
		104.117.071	0	8.714.843
5	Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT với ông Manabu Ueda và ông Michael Sgn Beng Hock	99,67%	0,000001%	0,33%
		112.456.754	60	375.100
6	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty	99,99%	0,000001%	0%
		112.831.854	60	0
7	Thông qua phương án phát hành lại cổ phiếu quỹ cho CBNV theo chương trình lựa chọn cho người lao động	89,94%	0%	10,06%
		101.483.011	0	11.348.903

4. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

- Ông Đinh Tiến Hoàng đọc dự thảo Biên bản, Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- ĐHĐCĐ không có ý kiến sửa đổi, bổ sung nội dung Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- ĐHĐCĐ nhất trí với nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ với tỷ lệ đồng ý 100%.
- Chủ tọa cảm ơn cổ đông đã đến tham dự Đại hội và tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc lúc 16 giờ 00 phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



ĐINH TIẾN HOÀNG

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



NGUYỄN DUY HƯNG